

Số: /TB-UBND

Thuận Lộc, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Một số điểm mới của Luật Cư trú**

**Từ ngày 01/7/2021, Luật Cư trú 2020 chính thức có hiệu lực thi hành với một số điểm mới, bổ sung nhiều quy định để người dân thuận lợi hơn trong việc đăng ký thường trú, tạm trú, ưu tiên việc quản lý cư trú thông qua cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.**

Luật Cư trú 2020 quy định việc thực hiện quyền tự do cư trú của công dân; việc đăng ký, quản lý cư trú; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân, cơ quan, tổ chức về đăng ký, quản lý cư trú. So với bộ luật trước đây, Luật Cư trú 2020 có nhiều quy định mới. Trong đó, nổi bật nhất là quy định về việc thay đổi phương thức quản lý cư trú từ truyền thống sang quản lý bằng số hóa, thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, về cư trú và số định danh cá nhân.

**1. Không cấp mới Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú**

- Điều 22 của Luật quy định, khi người dân thực hiện thủ tục đăng ký thường trú, cơ quan đăng ký thường trú kiểm tra và cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đăng ký. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, cơ quan đăng ký thường trú có trách nhiệm thẩm định, cập nhật thông tin về nơi thường trú mới của người đăng ký vào Cơ sở dữ liệu về cư trú thay vì cấp Sổ hộ khẩu cho họ như quy định trước đây tại Luật Cư trú 2006.

- Tương tự, khi công dân đủ điều kiện để đăng ký tạm trú, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì cơ quan đăng ký có trách nhiệm thẩm định, cập nhật thông tin về nơi tạm trú mới, thời hạn tạm trú của người đăng ký vào Cơ sở dữ liệu về cư trú.

- Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định cho đến hết ngày 31/12/2022. Trường hợp thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khác với thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú thì sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú.

- Ngoài ra, khi công dân thực hiện các thủ tục đăng ký cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã cấp, thực hiện điều chỉnh, cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú và không cấp mới, cấp lại Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú.

**2. Bỏ điều kiện riêng khi nhập khẩu Hà Nội, TP Hồ Chí Minh**

- Trước đây, theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Luật Cư trú sửa đổi, công dân được đăng ký thường trú tại thành phố trực thuộc Trung ương phải có thời gian tạm trú tại thành

phố đó từ một năm trở lên, nếu đăng ký thường trú vào quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương thì phải có thời gian tạm trú tại thành phố đó từ hai năm trở lên.

- Riêng tại Hà Nội, theo Điều 19 Luật Thủ đô, nếu muốn đăng ký thường trú tại TP. Hà Nội thì còn phải tạm trú liên tục tại nội thành từ 03 năm trở lên.

- Từ ngày 01/7/2021, sẽ không còn phân biệt điều kiện được đăng ký thường trú giữa thành phố trực thuộc trung ương hay các tỉnh khác so với quy định trước đây tại Luật Cư trú 2006. Từ đó, người dân sẽ dễ dàng nhập khẩu tại thành phố Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh hơn trước đây rất nhiều.

- Cụ thể, tại Điều 20 Luật Cư trú 2020 quy định về điều kiện đăng ký thường trú chung như sau:

- Công dân có chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sở hữu của mình thì được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp đó;

- Công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp không thuộc quyền sở hữu của mình khi được chủ hộ và chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp đó đồng ý trong các trường hợp sau đây: Vợ về ở với chồng; chồng về ở với vợ; con về ở với cha, mẹ; cha, mẹ về ở với con; Người cao tuổi về ở với anh ruột, chị ruột, em ruột, cháu ruột;...;

- Công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ khi đáp ứng các điều kiện sau đây: Được chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp đồng ý cho đăng ký thường trú tại địa điểm thuê, mượn, ở nhờ và được chủ hộ đồng ý nếu đăng ký thường trú vào cùng hộ gia đình đó; Bảo đảm điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không thấp hơn 08m<sup>2</sup> sàn/người.

### **3. Những trường hợp bị xóa đăng ký thường trú**

Điều 24 Luật Cư trú 2020 quy định 9 trường hợp người dân sẽ bị xóa đăng ký thường trú, bao gồm:

- Chết; có quyết định của Tòa án tuyên bố mất tích hoặc đã chết;

- Ra nước ngoài để định cư;

- Đã có quyết định hủy bỏ đăng ký thường trú quy định tại Điều 35 của Luật này;

- Vắng mặt liên tục tại nơi thường trú từ 12 tháng trở lên mà không đăng ký tạm trú tại chỗ ở khác hoặc không khai báo tạm vắng, trừ trường hợp xuất cảnh ra nước ngoài nhưng không phải để định cư hoặc trường hợp đang chấp hành án phạt tù, chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng;

- Đã được cơ quan có thẩm quyền cho thôi quốc tịch Việt Nam, tước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam;

- Người đã đăng ký thường trú tại chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ nhưng đã chấm dứt việc thuê, mượn, ở nhờ mà sau 12 tháng kể từ ngày chấm dứt việc thuê, mượn, ở nhờ vẫn chưa đăng ký thường trú tại chỗ ở mới, trừ trường hợp quy định tại điểm h khoản này;

- Người đã đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp nhưng sau đó quyền sở hữu chỗ ở đó đã chuyển cho người khác mà sau 12 tháng kể từ ngày chuyển quyền sở hữu vẫn chưa đăng ký thường trú tại chỗ ở mới, trừ trường hợp được chủ sở hữu mới đồng ý tiếp tục cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ và cho đăng ký thường trú tại chỗ ở đó hoặc trường hợp quy định tại điểm h khoản này;

- Người đã đăng ký thường trú tại chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ nhưng đã chấm dứt việc thuê, mượn, ở nhờ và không được người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ đồng ý cho giữ đăng ký thường trú tại chỗ ở đó; người đã đăng ký thường trú tại chỗ ở thuộc quyền sở hữu của mình nhưng đã chuyển quyền sở hữu chỗ ở cho người khác và không được chủ sở hữu mới đồng ý cho giữ đăng ký thường trú tại chỗ ở đó;

- Người đã đăng ký thường trú tại chỗ ở đã bị phá dỡ, tịch thu theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tại phương tiện đã bị xóa đăng ký phương tiện theo quy định của pháp luật.”

#### **4. Lưu trú dưới 30 ngày không cần đăng ký tạm trú**

Theo quy định cũ tại khoản 2 Điều 30 Luật Cư trú, người đang sinh sống, làm việc, lao động, học tập tại một địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn nhưng không thuộc trường hợp được đăng ký thường trú tại địa phương đó thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày đến phải đăng ký tạm trú tại Công an xã, phường, thị trấn.

Quy định mới tại Khoản 1 Điều 27 Luật Cư trú 2020 nêu rõ, công dân đến sinh sống tại chỗ ở hợp pháp ngoài phạm vi đơn vị hành chính cấp xã nơi đã đăng ký thường trú để lao động, học tập hoặc vì mục đích khác từ 30 ngày trở lên thì phải thực hiện đăng ký tạm trú.

Như vậy, quy định mới cho phép người dân đến và sinh sống tại một địa điểm ngoài địa điểm đã đăng ký thường trú từ 30 ngày trở lên mới phải đăng ký tạm trú.

Trên đây là một số quy định mới của Luật Cư trú năm 2020.

Vậy UBND xã Thông báo để mọi công dân trên địa bàn nắm bắt và thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực: Đảng ủy, HĐND;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- MTTQ và các Đoàn thể cấp xã;
- Các Trường học, Trạm y tế, HTX;
- Ban cán sự 9 thôn;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VP, TP,CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Quang Liêm**